

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Hằng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên họp:

Bà Hoàng Vĩnh Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 12/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 155/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/7/2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 166/2022/QĐPH-ST ngày 29/7/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh T.V.C, sinh năm 1983. Hộ chiếu số: N2072193 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 13/3/2019.

HKTT: YN, xã TP, huyện ML, HN.

Hiện ở: Dresden, CHLBĐ.

- Chị B.T.T, sinh năm 1986. Hộ chiếu số: C9940824 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 21/01/2022.

HKTT: BD 1, thị trấn ND, huyện TN, HP.

Nơi cư trú theo đăng ký kết hôn: Grunaer str 5, 01069 Dresden, CHLBĐ

Nơi cư trú hiện nay: Prager Strass 1D, 01069 Dresden.

Tạm trú: YN, xã TP, huyện ML, HN.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Anh T.V.C và chị B.T.T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố HN vào ngày 17/7/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường nhưng không lâu sau thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt tính cách và lối sống sinh hoạt hàng ngày. Mặc dù nhiều lần nói chuyện nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Đến nay cả anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu T.M.D- sinh ngày 07/3/2011, cháu T.N.A- sinh ngày 14/11/2012, cháu T.G.H - sinh ngày 17/7/2020. Anh chị thỏa thuận giao ba con cho chị B.T.T chăm sóc nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị B.T.T chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh T.V.C có đơn xin giải quyết vắng mặt do không thể về Việt Nam. Chị B.T.T trình bày giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố HN. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố HN nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố HN thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh T.V.C và chị B.T.T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố HN vào ngày 17/7/2009 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường nhưng không lâu sau thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt tính cách và lối sống sinh hoạt hàng ngày. Mặc dù nhiều lần nói chuyện nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Đến nay cả anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu T.M.D- sinh ngày 07/3/2011, cháu T.N.A- sinh ngày 14/11/2012, cháu T.G.H - sinh ngày 17/7/2020. Anh chị thỏa thuận giao ba con cho chị B.T.T chăm sóc nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Ghi nhận chị B.T.T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T.V.C và chị B.T.T.

2. Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu T.M.D- sinh ngày 07/3/2011, cháu T.N.A- sinh ngày 14/11/2012, cháu T.G.H - sinh ngày 17/7/2020. Anh chị thỏa thuận giao ba con cho chị B.T.T chăm sóc nuôi dưỡng. Việc cấp

dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Anh T.V.C được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ghi nhận chị B.T.T chịu toàn bộ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 925 ngày 27/7/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố HN. Chị B.T.T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/8/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HN;
- Cục THADS TP. HN;
- UBND TP. HN;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng